

Châu Thành, ngày 04 tháng 7 năm 2022

Số: 42/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 369/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lư Thị Ánh T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Thái Văn Hiền E. sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Lư Thị Ánh T cùng bị đơn ông Thái Văn Hiền E tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Ông Thái Văn Hiền E thừa nhận và đồng ý trả số tiền vốn gốc 77.000.000 đồng cho bà Lư Thị Ánh T, không tính lãi do bà T không yêu cầu.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm bằng 1.925.000 đồng: Nguyên đơn bà Lư Thị Ánh T cùng bị đơn ông Thái Văn Hiền E tự nguyện thống nhất thỏa thuận mỗi

người chịu 50% án phí. Nguyên đơn bà Lư Thị Ánh T phải chịu 962.500 đồng nhưng được căn trừ số tiền 2.025.000 đồng, tạm ứng án phí số 0011205 ngày 06/6/2022 còn lại 1.062.500 đồng hoàn trả cho bà T nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Ông Thái Văn Hiền E thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí miễn toàn bộ án phí cho ông Thái Văn Hiền E.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Trà Vinh;
- VKSND H. Châu Thành;
- CC. THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hoàng Nguyên